

Lục Tỉnh Tân Văn

Director: P. HONG - L. MARTY
 réd. Génér. - NGUYỄN-V. CŨA
 ADMINISTRATION
 ET RÉDACTION:
 Saigon, Rue Cathala, 158-156 (1^{er} Etage)

GIÁ BÁN:
 Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mán
 Mỗi năm 6 \$ 00
 Sáu tháng 3 50
 Ba tháng 2 00

六省新聞

MỖI TUẦN LẺ RA BA KỶ:
 NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
 Mỗi số bán lẻ 0 3 0 4
 TELEPHONE N. 170 Address télégr. : L'ECTURE-SAIGON

GIÁ BÁN:
 Bắc-kỳ, Lào, Mai, Pháp
 VÀ TRƯỚC ĐIA
 Mỗi năm 7 \$ 00
 Sáu tháng 4 00
 Ba tháng 2 25
 Ou s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser
 à SAIGON, Aux bureaux du Journal.
 à HANOI: Aux bureaux du Trung
 Bắc-Tân-Văn.

On traite à forfait pour les
 contrats de longue durée. Les
 prix sont payables d'avance.

MỤC LỤC

- | | |
|---|-------------------------------------|
| 1. - Quan Thống đốc Nam-kỳ giá lâm Trávinh. | 11. - Khá đề khá đề. |
| 2. - Phát cờ đại thương. | 12. - Thơ tin vãng lai. |
| 3. - Âu-châu điện-báo. | 13. - Tư do điện đản. |
| 4. - Hây nhô | 14. - Hội Nông-nghiệp Trung-kỳ Miền |
| 5. - Trường học làm bánh. | 15. - Kinh cho đồng-bưng. |
| 6. - Từ từ hồi ban. | 16. - Tiệm thợ may Annam. |
| 7. - Mấy người lảnh thưởng. | 17. - Ai tin. |
| 8. - Thông báo. | 18. - Nhân đản. |
| 9. - Báo việc quan. | 19. - Hường truyền. |
| 10. - Văn-nguyên. | 20. - Phòng-kim-hiến. |

Quan Thống-dốc Nam-kỳ giá lâm Trávinh

Bữa 1^{er} Octobre, ông Maspéro, quan Thống-dốc Nam-kỳ giá lâm Trávinh cùng quan Lương-y, Đốc-lý Y-viện Nam-kỳ dựng mà làm lễ khánh thành Đường-đường Trávinh mới lập.

Quan làng trụ tại nhà hội làng thành phố mà tiếp quan Thống-dốc, quan Phủ Hương, chủ quận Bắc-Trang đứng thay mặt cho bà-lãnh Trávinh mà cảm ơn quan Thống-dốc Nam-kỳ trải lòng khoan-nhơn đại-độc với người Annam trong đất Nam-kỳ từ ấy đến nay người Annam hằng còn trông mong nhớ lượng quan Thống-dốc Nam-kỳ giúp việc rồi ách thường trường của người Annam đang bố cuộc.

Quan Thống đốc Nam-kỳ liền đáp rằng người bôn-quốc đề lòng cây trồng Chánh-phủ giúp cũng phải; Chánh-phủ sẵn ý giúp sức cho người Annam muốn mở mang chen lấn trong trường thương-mại, kỹ-nghệ Nam-kỳ, song giúp cho việc làm ngay thẳng, công-bình và có thiếp-thủ. Ngài tiếp rằng lấy tình riêng của ngài khân-khật cùng bàn-dán Anham về cuộc này, ngài tưởng phân ngài phải đề lời khuyên Annam trong việc làm phải đề-đặc cần-thận cho lắm.

Ngài nhắc nhớ rằng người Annam muốn đề bước vào đường thương mại kỹ-nghệ động vững vàng; ngài tưởng trước phải học tập nghề-nghiệp cho lâu cho thạo; muốn học ngài lấy làm vui mà giúp đề cho 1 Rốt lại khuyên người Annam khá đề tri nhớ, chớ quên rằng trước khi mình vi nhà mới mà muốn thiêu hủy nhà cũ, phải đợi cho cái nhà mới ấy cất rồi đã.

Qua bữa sau, ngài đòi qua Sadec và Vinh-long tới đầu ngài cũng đề lời vàng tiếng ngọc mà khuyên lon người Annam về vụ côi ách thường trường của người Annam đang gài thương chiến khắp cả thuộc địa này, khiến mà trước chẳng tích thảo đôn lương, vận trà kế sách, chiến mà

trước chẳng liệu dậm thủng đường dài, hờn lên thì làm không toan liệu trước. Lời khuyên của Ngài đem tới đầu, nghe ra người người đều hoai cảm.

Phát cờ đại thương

(Tiếp theo)

Cách sắp đặt nhà buôn

Trong nhà buôn từ kê phải sắp đặt cho phân minh, nâng lau quét cho sạch sẽ, hàng hóa cũng thường chú ý rửa, nếu có đồ lót cho máy mà để bụi bặm lại thì cũng hóa ra xấu, giá và danh hóa sắp cho có thứ tự chớ nên đề lộn xộn, cho người muốn kiếm mua vật chi chớ để thấy, nếu có hàng mới lạ thay đổi được thường cho người ta xem khỏi nhàm còn mắt hoặc có bày cách trí trí chỉ cho vui mắt người xem thì càng tốt. Có món đề-tấu một chỗ bán không đáng lựa chỗ khác để thì lại bán hàng liền; sắp đặt làm sao cho người đi ngang tiệm mình, cũng muốn ghé lại mà xem chơi, nếu cửa hàng đợi cho được vui mắt người, cho nhiều người ưa xem thì hàng chạy mới đắt.

Bên Bangkok (Xiêm) có cửa hàng Hồng-mao, trước hàng ba có đề một máy cho người đi ngang qua bước hững mắt mà xem hàng.

Tiệm buôn có thể cho người ta vào ra xem chơi thông thoả thì là hay lắm.

Chiều tối phải đốt đèn cho to rạng của thì mới quên khách đi chơi ghé vào nhiều, thế thường người đi chơi thấy đầu sáng thì mới đến.

Bán có đề giá

Nhà thương mại nào mà có đề giá như định, viết số rõ ràng, bán buôn thiệt giá, thiên hạ càng tin lòng rằng làm ăn thật thà, khỏi lo mua lầm, hết chỗ nghĩ ngờ thì càng ngày mới hàng càng đông.

Trong việc đề giá hàng hóa cũng có điều bất lợi, vì như; một món hàng nào, các nơi khác có bán mà xấu hơn, rẻ hơn của mình, hàng mình tốt hơn, đắt hơn, song mới ngộ thương qua thì không phân biệt được lối xấu, nếu mình đề giá bày rõ ra thì chẳng khác nào như là bùa ếm môn hàng đó chẳng bán được, bởi ai nấy đều biết giá món ấy bán các nơi, rồi chẳng coi kỹ món của mình thì ngộ là cũng đồng một hàng mà chế hàng mình đắt; chẳng ai hỏi tới. Vậy thì môn ấy cũng đề giá song phải viết ẩn khuất đừng cho thấy, đợi khi ai hỏi đến mà phân giải cho họ rõ ràng là của tốt thì bán mới được.

Chớ như nhiều tiệm không đề giá, lòng có thách đặng bán đắt cho những người không biết; làm cho người mua lầm, làm cho người khó tin và lại làm cho người từ tế khó mới mớ lời mà trả giá. Vì như có một viên quan bước vào tiệm bán hàng đề giá, hỏi mua một món hàng chủ bán nói giá đắt, viên quan ấy sững sờ và nghĩ ngờ, mà chẳng lý đi trả giá lời thối, qua lại chửi đĩnh cho mất thể thống người đi, thì cũng bỏ đi, hay là mua liều, sau không tới nữa; thời mua nơi nào có giá cả như định còn khỏi sợ mua lầm đồ đắt lắm.

Những tiệm buôn bán chắc chắn có đề giá, cũng nên lưu ý các món hàng nhỏ của mình mà giống như thế với các tiệm khác có bán phải phòng người ta biết giá của mình mà hạ giá hàng của họ được có phá giá và danh mỗi mình chẳng; mà nếu mình biết chỗ mua được rẻ gặp cuộc như vậy mới không lo, mà mình lại chắc ý mà khoe cái giá rẻ cho thiên hạ biết nữa.

Hàng hóa lại cũng cần biện giá vốn trong mỗi thứ cho để phòng khi mình muốn biết, chọn thái công tự lợi số mà kiếm vì hàng, thì làm chẳng nhớ vốn mua được hết. Vậy phải bày một thứ số riêng chẳng ai coi biết đặng; các số riêng ấy vi như: A là số 1, B là 2, C là 3, D là 4, hay A bỏ khúc đầu a le kế tiếp chữ 1 là 1, B là 2, C là z, còn số 1, 3, vi dụ; 2, 10 thì viết m. lz.

Lựa nơi lập tiệm buôn

Tiệm buôn lập ra ai cũng chẳng biết rằng phải lựa nơi thì từ bán theo thì từ, chốn quê mua thì theo, chốn quê mùa, song cũng phải độ lượng kỹ, vì như một tỉnh nào đó, dân số ít, người ăn xài ít, mà đã có một nhà hàng bán cơm tây, đang làm ăn phần chẵn; mình thấy vậy cũng bưng bả làm theo, vậy thì hai đàng có giới lắm thì đủ vốn. Ấy là để chia bớt mỗi hàng ra rồi, ngày nào tình ấy mở rộng thêm ra, dân số thêm đông nữa thì mới mong có thành; mà là thành có chừng, có mực có tới một hàng mà thôi.

Lại còn vốn ít lập tiệm nhỏ ở chốn tỉnh-thành lớn lao, các đường nơi đó-hội cũng bất lợi vậy; là vì các nơi tỉnh-thành lớn chừng nào như là nẻo đường thì-từ thì các việc chi tiêu mới mỗi đều mất chừng này; Nào phố-xá, nào nhơn-công, các việc đều mất mớ, thì tiệm nhỏ bằng ít bán sao cần cho nổi các đều tồn-phi nhiều ỹ.

Nếu tiệm lớn vốn lập nơi tỉnh nhỏ thì cũng khó thành, vì hàng trữ nhiều, nhơn số ít, dùng không hết, huống chi thiên-hạ chia ra mua các tiệm khác nữa, mà nếu tiệm này có tách thêm tiệm khác, hay là các tiệm nhỏ chung quanh miền đó đến si hàng cho, thì cũng phát-đạt.

Như lập nhà máy xay lúa gạo trọng trọng, nhơn dân trong hạt nhỏ ăn chẳng hết, còn bán ra ngoài quốc thì không đủ sức; nếu như vậy cũng phải lựa cách thế làm sao hoặc hiệp hai ba nhà máy nhỏ lại cho đủ gạo chịu mỗi xuất cảng hay là kiếm được nhiều nơi ăn gạo mà bán hoặc chịu mỗi bán cho mấy số lớn như các số trồng cao-su, hoặc lập tiệm nhánh nhiều nơi mà bán gạo. Nói tới đây tới lại nhớ lại: nếu mấy hội Nông-nghiệp Trung-tế chưa đủ sức lập nhà máy lớn, được các hội đều lập máy trong trường rồi hiệp số gạo lại thành nhiều thì cũng đủ bán ra ngoài quốc.

Ấy là trước ta làm nhỏ sau lớn, trước khó sau dễ; cũng bởi còn nhiều nơi chưa lập hội ấy, nên còn bẽ toan liệu mà vậy vung.

Đấy tới lại nghĩ riêng một điều nữa: vì hàng các hạt đều có lập Nông-nghiệp Trung-tế hội, rồi hiệp nhau lại, được đoàn-thể nhau rồi, độ khi tới buổi đó ta chẳng phải nhọc công sáng tạo nhà máy, miễn có sẵn tư bản thì cũng sẵn sàng qui mô.....

Xin đồng-hang xét-hi.

NGƯỜI ĐUNG ĐÀ HÀNG

Ấy này cũng biết người đung bán thì thật tình phải hóa buồn vui về. Vì cũng phải bày chiêu khách cho

XA-BONG MAT-XAY
Tốt nhất cõi Đông dương



HAO-VINH Công-ty
(HÀNG ANNAM)
146 No Rue Lafayette, Saigon
AGENT EXCLUSIF

còn tiếc nỗi gì mà lại nhả nó bằm dọ đòi đánh nó.

Từ thi

Chẳng biết tại sao mà hôm rày nghe có từ thi hoai. Kể thì ông Á-phiên mà tự từ, kể lại thất-cổ, người thì nhây xuông sông. Hôm nay đã với được bốn năm cái thấy mà trời rồi, bữa 1^{er} Octobre, lúc 6 giờ sáng một khác lại với một thấy người đờn bà Annam nữa, trời trong sông Saigon, ngang cầu sỏ Thượng-Chánh. Người này chừng 30, 32 tuổi, tên họ chi không biết, coi bộ chết đã hai ba ngày rồi. Cũng không biết vì rùi ro hay là bởi có việc chi rầu phiền mà tự từ.

Tánh hay quên

Ông F... làm việc tại hãng tàu Luc-ti-ah, ở đường Roland Garros, môn bài 25 có rằng hôm 29 Septembree ông bỏ quên một cây dù vải đen trên xe kéo số 1285 hay là 1325 chi đó không nhớ chắc. Qua bữa 30 Septembree ông lại quên chìa một cái hộp giấy đựng 6 đôi vớ trên xe kéo số (chuyện này ông nhớ chắc số) 377.

Tại ông Men

Có một nghề buôn gánh bán bưng mà không lo đi uống rượu cho say men nằm ngoài đường, đến đời bị bắt vào bót ngồng khảm một đêm là tên khách Quảng-dông Đông-lương-Tri, 52 tuổi. Bã ở khảm lại còn bị giấy phạt là khác-nữa.

Mới thấy da

Tên Trương-Xi, bán quán đường Vannier, số 28 đem giao cho bót hai cái giấy bạc một đồng của khách nào không biết lời ăn uống rồi làm rồi trong tiệm y.

Đi lạc

Đi đâu mà bầy thiem đặc nhau rào cùng đường, không biết nhà chủ mà về, để cho chúng bắt bỏ phũ-đe xấu hổ lắm vậy? - Ai? - Để cái chớ ai!

Không giấy

Đi đâu mà hai chú không có giấy thông hành để cho lính bắt giải về Tòa Tán-đạo vậy? - Ai? - Đờ ai biết?

Cũng là xe hơi

Bữa 1^{er} Octobre, độ 14 giờ rưỡi khuya, xe hơi số 777 Nguyễn-văn-Khanh, 26 tuổi, cảm bệnh, chạy trên đường Boulevard Gallieni, tới ngang Chợ-dì, đụng nhảm xe kéo số 1545 có một bà đầm ngồi trên. Đụng mạnh quá làm cho xe kéo hơi hết côn ba đâm thì bị thương tích nơi bàn tay trái và cùng mình cả. Chồng bà là ông C. ngồi xe kéo số 1264 đi một lượt với bà, cũng bị đụng luôn. Ông và tên kéo xe cũng bị bầm mình song nhẹ.

Độc đất

Thấy Trần-văn-C... làm việc hãng buôn, ở đường Ng-lân-Nghiêm làm rớt mắt một cái giấy sỏ Thượng-Hải; số 4116. Ràng kiểm thấy, để nó ra độc đất tức chết đi!

Ông Men không sợ ai

Tối 1^{er} Octobre, hồi 9 giờ, trước cửa rạp hát bóng Eden Cinéma (đường Catina) hai người lính sơn-đỏ uống rượu đầu không biết đã say, vô cớ mà đánh chú lính Ng-văn-Vang gác tại đó thời đã như từ, bầm mình bầm tay. Một người biện tây, thấy vậy lại can cũng bị thôi. Một thấy sơn-đỏ lại can nửa cũng bị một người sơn-đỏ thoi vào mặt rồi chạy mất. Người kia còn đứng đó chông cự, thời may patrouille đi tới bắt đặng mới em. - Say.

Ăn cướp

Ông Trần-văn-Trương, 52 tuổi, ở làng An-phước, tỉ h Thủ-đàm một đánh xe bò đi ngang Hồn-quán ban đêm, tình hình một đêm 5,6 tên ăn cướp mọi, cầm cây cớ cũ chi, áp ra đón đường đứ đánh đứ đập ngón té xiêu rồi giết hết một túi đặng 53 đồng bạc đồng, mà chạy mất,

Chừng ông tỉnh lại là lên thiên hạ chạy tới thì thấy mình mây, tay chơn, đầu có ông đều có thương tích hết. Lại trên trường có xe một đờng như dao chém. Hồi ông có biết mặt ăn cướp bay không, thì ông nói vì trời tối lại nó đánh ông chết giết nên không nhớ mặt đặng tên nào cả. Tuy vậy mà số tuần thành hết tổng số sáu tên kiếm bộn ăn cướp ấy, nay coi đéo đã già mà ròi.

An trộm

Chú Đoàn-văn-Quốc, 53 tuổi, cặp rắng sỏ vườn xả-cam (Hồn-quán) mới bị ăn trộm lấy quần áo để đạt tình ra chừng 60 đồng. Tại gia không biết mặt ăn trộm, song vì mây bữa trước thường thấy tên Ng-văn-Nhứt, khi kia có ở nhà chủ cặp rắng này tám tháng mà làm cu-li trong sỏ, đi qua lại nhà mà đòm hành hoai, nên họ nghi chớ nó. - Nay nó đi mất, đờng kiếm mà chưa ra.

Báo việc quan

(Partie officielle)

Vì lời nghị quan quyền Thống-độc Nam-kỳ ngày 19 septembree 1919:

Cấp bằng thầy Vương-quan-Trực cai-tổng học bạ tổng Châu-phủ thuộc tỉnh Châu-độc.

Lời nghị ngày 10 septembree 1919

Cấp bằng thầy Ng-văn-Sang, có bằng-cấp sỏ-học trường tỉnh làm trợ-giáo hậu bổ từng quyền quan Tham-biện chủ-tỉnh Vĩnh-long;

Cấp bằng thầy Bùi-văn-Lân, có bằng-cấp sỏ-học trường tỉnh làm trợ-giáo hậu bổ từng quyền quan Tham-biện chủ-t. h My-ho.

Lời nghị ngày 20 septembree 1919

Cấp bằng thầy Lê-văn-Công có bằng-cấp sỏ-học trường tỉnh làm trợ-giáo hậu bổ từng quyền quan Tham-biện chủ-tỉnh Biên-hoa.

Lời nghị ngày 24 septembree 1919

Bổ chú Bệp Lê-văn-Sao, surveillant hạng tư sỏ Khám-đường từng sự khám Côn-nôn và chú Bệp Ng-văn-Linh cũng surveillant hạng tư, mắng phép nghị, từng chánh quan Tông-lý Khám-đường Saigon.

Lời nghị ngày 25 septembree 1919

Thăng chức thầy Giáo thì sai hạng ba: Thầy Ng-văn-Thông, nguyên chức thầy giáo hậu bổ tỉnh Sóc-trang. - Thăng chức Trợ-giáo thì sai hạng nhì: Thầy Huỳnh-văn-Chánh, nguyên chức trợ-giáo hậu bổ tỉnh Sóc-trang.

Lời nghị ngày 27 septembree 1919

Cấp bằng thầy Ng-văn-Tân có bằng-cấp sỏ-học trường tỉnh, làm trợ-giáo hậu bổ từng quyền quan Tham-biện chủ-tỉnh Giadinh.

Lời nghị ngày 29 septembree 1919.

Bổ thầy Trần-burong-Tur, trợ-giáo hậu bổ tỉnh Chợ-lớn đi từng quyền quan Tham-biện chủ-tỉnh Barix.

Cấp bằng thầy Kiêu-công-Nghiêm, có bằng-cấp sỏ-học trường tỉnh làm trợ-giáo hậu bổ từng tỉnh Chợ-lớn, thế cho thầy Trần-burong-Tur.

Văn Uyển

(Variété littéraire)

ĐỀ: Là gia rặng lập sân Trinh; Người thương chả tưởng đến tình cũng cam.

Gia rặng đêm thu lập cửa Trinh, Người thương đầu phụ cũng cam tình; Thêm van làm nằm đợ vi rúc, Bận ngọc bợ lơ lơi tại mình. Biệt phận tài sơ nhà phúc mộng, Trị cảm phiếm yêu ngôn giảng chí; Tinh riêng phở có vừng trăng tỏ, Đâu để bên lòng phôi não tinh. ĐỒ-NHƯ-SUONG

Khá dè, khá dè

Độc lấy lời trẻ dai

Mời tiếp thơ của một trò con thuật Huyết đạo xem chớ thất. Trong thơ có lời thuyết lời luận rất ngoạn; nên tôi đùng tron vào đây, trước đờ cho đồng-bang xem, sau đờ lời khen: một là thầy khéo dạy, hai là nhà có phước sanh con, ba là bách tuế chí đờng, cho rờ trí tạo không đợi tuổi.

Mượn lấy lời trẻ, tôi xin tiếp giải đôi hồi đàng mà khuyến ban đồng-bang minh đi hãy còn dài, phải sớm loan đờng ngựa.

Dimanche, 28 Septembree 1919.

A Monsieur le Directeur du L.T.T.V.

Gửi lời thăm ông mạnh giỏi, xin ông an lành giùm cái chuyện này cũng là lời nào còn hơi quá kịch xin ông sửa giùm tôi rất cảm ơn.

Sớm mai chưa nhứt là giờ rảnh rang, tôi thưa cùng ba má tôi đi chơi chừng nửa giờ. Tôi xách nón đi cùng anh em bạn, tình đi luôn xuống chợ, vì Annam mới bày 3, 4 thớt thịt, coi đồng-bang có lòng đờn-đài cùng chẳng. Tôi chợ rồi, tôi lại gần hàng thịt Annam, thấy sao nhiều người không mua của Annam lại bu khách-trú mà mua. Tôi giận biết đường nào, mới men lại gần khách-trú mà coi. Gặp một người đàn-bà lối ba mươi đờng mua mỡ của khách vừa rồi. Tôi chào cách từ tế và hỏi rằng: « Thưa đi, có 3, 4 thớt thịt Annam sao đi không mua lại mua chi của khách-trú? » - Annam bán mất lắm, 1 cân mỡ các-chủ bán 0\$26, còn Annam bán 0\$27; tao không thêm mua. - Dạ thưa đi chẳng hay hỏi Annam chưa bày, chệp bán bao nhiêu 1 cân? - Có khi nó bán 0\$27, 0\$28 một cân.

Đảm xin lời đi, đi còn sơ đó; khi Annam chưa bày ra chúng nó muốn định giá bao nhiêu cũng đợc, nay Annam tình giặc, nó hết mơ đem bán về Tàu đợc nữa, nó sự giá mà phá cho Annam thò mồm đẹp đi rồi lúc đó nó lên giá bao nhiêu thì tự ý, không mua thịt dàu mà ăn, lúc đó phải cần rằng mà chịu, ăn năn sao kịp!

Tạo mua nó quen rồi, tao có tiền muốn mua dàu cũng đợc, lúc nào theo lúc này, thầy tạo... Ai ai lại không giặc giặc mà không phải xách grom chêm nó, gian thì gian thêm nghĩa là giặc cớ của đàng 10 muốn đi nữa phải xuất ra 1, 2 muốn bòn háp hoặc lập tiệm chớ của ruộng có bay thẳng cánh, vớch cho chày ngựa đười mà sợ lỗ thì làm sao nó khôn gỏi về Tàu đợc. Mấy tiệm gia y như kia Quán-lợi, An-loại v. v. còn 8, 9, muốn một năm bán nhà máy thì biết là bao nhiêu. Nhà giặc không xuất nhà nghèo của ở đâu mà đem ra. Có phước làm quan có gan làm giàu, Chệp ở bên tàu qua bên này buôn bán đặng lợi, còn đám hùn lập nhà máy thay, bắt quá có bạc đem về Tàu, rùi lỗ thì thôi, chớ có sợ ở đâu.

Còn phận nhà nghèo không tiền mà hùn hiệp thì mua đờ của Annam, món nào chưa bày ra, mua của nó cũng không nói làm chi, mà từng nâng đặng cũng có. Sự buôn bán cũng như 1 cái cây kia, hễ có nước mới mới trờn sanh ra là, trời khô hạn cây phải chết. Như Annam không mua của Annam, 1 ngày thắm phùng một chút thết phải đẹp. Hễ lúc này Annam không đợc đờng mua thì chớ, cứ ở dưới ta thúi dàu, Cười 1 người thì cười hết. Tôi thường thấy Annam mua đờ của nó; không lời giả như nó muốn bán; một miếng thịt 0\$25 mà trả nó có 0\$20 nó không chịu bán, chớ xây lưng đi nó cắt bòn đờn đờn đờ ròi kêu lại bán, còn đờng thường có cần thiếu nó bán rẻ mà mua té ra là mất hơn Annam nữa, chạy thày cả mắc thày con. Chẳng tha 1, 2 miếng mà đủ cần và giúp đồng-bang ta, tiền bạc đó nó xây vắn vớ nhau; chớ giúp nó, nó đem về Tàu, theo xin đợc không; thì rày sắp tới ba má tôi có sai tôi ra chợ mua thịt, tôi cứ hàng thịt của Annam mà mua, chớ không thèm lại Chệp nữa. » Còn đàng suy, phúc đã tới nhà, tôi mới tam vài hàng thơ cho ông rờ. P. S. xin ông có để tên tôi thì để như vậy Hàng v. L. élève a Cholon, không thời người ta ghét tôi nói tôi nhẽ hạo. Con nit nháy mới biết chuyện gì mà nói.

Đừng ham rẻ bỏ chỵ em
Cò là chi cái thoi con buôn, em em nỡ đi nghe tánh đờ làm mà làm thiệt cho người Annam mới ra buôn bán.
Chị kia mua thịt heo của người Annam bán, một cân hai các, em mua thịt heo chệp một cân chín tiền, em chớ vội mừng cười chị kia khờ khạo. Em phải nhìn biết chị kia lớn tuổi, ắt đây tri hơn em, em ham rẻ em làm, mà em không biết. Mua làm, bán chẳng làm, em có thâu cho chẳng? Người Annam bán hai các một cân, chệp bán một cân làm một cân, em phải tưởng cò gian.

Lời rao

Xin ghi nhớ rằng, muốn mua Sr-Phạm Hạp-Khoa cho trẻ nhà rền tập, khá gỏi mua trước ngày 15 août cho trẻ hướn mà trẻ. Giá trọn năm và trọn sỏ. 12\$00

GIÁ RIÊNG

Xấp cho lớp Đờng-âu 2 00
Xấp cho lớp Dự-bị 2 00
Xấp cho lớp Sơ-học 2 00

Người ở Saigon và Chợ-lớn đợc trả góp mỗi tháng là đờng trước 2 00 rồi mỗi tháng góp 4 00\$ cho đến hết giá.

Xin lưu ý

Tôi hàng thết bây giờ có nhiều thuộc « Nam-Hồng-Tê » giả, bán tại Saigon và đờn trong Lục-châu, tôi lo cho qui ông, qui bà, dùng làm thuốc giả mạo ấy, chẳng những không hiệu nghiệm, mà còn hại tí vi nữa. Vậy qui ông, qui bà, mớin dùng thuốc thật, xin viết thơ bày tỏ đời gót gờng rừn, và xin cho vai lòng qui ông, qui bà luôn.

Nếu mua nơi khác thì tôi chẳng nhận là thuốc của tôi, vì trong cõi Đờng-Dương này có một mình tôi có thuốc « Nam-Hồng-Tê » mà thôi. Đổn-kinh.

Madame HIEN, chez M. J. THANH Ecole des Mécaniciens. SAIGON

ông

15\$00

15 00

15 00

20 00

20 00

15 00

15 00

15 00

20 00

150 00

ƯỚC

LŨA

75

may Chơ-

giờ mai,

ông chèo

ông Thày,

hay qua,

bồi chịch

n người.

ông Trần-

hòa-đồng

nhứt là

hay là tới

lại đờng

ngườg lại

ể nói se

ên mạng

gió, rười

và đờng

một cái xe

e là Trần-

chút nữa

Trên xe

ra cho tên

ên tả. Tên

trực một

ên đờng

leo xe sỏ

, để cho

6 tuổi là

Avalan-

gờng chừn

ây tên xe

à đờu ròi

may, ở

khí trước

Chính, mà

ông ngon

tám năm

ây chớng

ên Chính

trong đó. Mà em biết có mặt cần chưa? Em biết một cân mấy lượng chưa? Em biết một lượng nui mấy grammes cân tây chưa? Chắc là chưa. Em có biết thì bắt qua em biết một cân mười sáu lượng. Mà bỡi em chưa biết mặt cân, chệch bán cho em một cân có mười bốn lượng. Chy kia mua của người Annam, cân đủ mười sáu lượng. Vậy thì em lầm hay là chy kia lầm? Chy mua rẻ hay là em mua rẻ? Nếu tính 16 lượng hai cân, 14 lượng một cân tám, thì không ai mua rẻ hơn ai, còn như lấy cái mùng cười của em mà cân thì em còn lầm chệch. Em không then sao mà em cười? Em lầm chệch em then đã đành, e chớ sự lầm của em nó lầm then chơn cá xứ. Vì nếu một chy mà có chừng vài ba trăm người phụ-nữ như em vậy, thì thiệt heo của người Annam làm ra đó bán cho ai, ẽ thiệt phải đẹp nghề, có phải là chệch nạo còn ai, cứ đi chẳng? Ấy vậy khuyên em khá ăn năn, đừng ham rẻ mà lầm, hại hẳn đồng-bang lộ vốn. Nói cùng mà nghe, chệch muốn tranh muốn bán, bản sự gia một chệch một cân em cũng đừng thêm mua nữa mà. Em phải biết có con buôn nước nào mà gian trá điếm đáng hơn chệch. Nay nó bán rẻ cho em đó, như cho em vay, mai nó bán mất cho em, như bắt em trả lại. Nay có người Annam ra bán, nó liệu lỗ bán rẻ phá giá cho Annam sắp đi rồi, còn một mình nó, bán giá nào cũng đặng. Nay em ham rẻ mua một cân một cân, bỡi người Annam. ẽ đẹp nghề, mai một mình nó một chệch, nó bán ba các một cân em cũng phải chịu. Xét kỹ có phải em mua rẻ một hồi, rồi phải mua mất giá đời còn mua mất chẳng? Có phải vay của nó có ba bốn tháng lời, mà trả mấy mươi năm chừa rồi vốn chẳng? Em nghĩ coi nó có lỗ là chy nào không? Không, chệch không lỗ là gì, nay cho vay, mai bắt trả. Như vậy em đại nợ nó, mà chưa xét tới? Đừng da nghe, ráng dè da nghe; đừng có nhẹ tênh mà lầm, làm hư hại thương trường Annam, mấy trăm năm một hội.

MỘNG-HUỆ-LÀU.

Casino de Saigon

Nhà hát bóng Casino Saigon là một nhà hát bóng đứng bứt nhứt hơn hết trong cõi Nam-kỳ này vì những hình hát đều là làm tại nhà Pathe freres là nhà có danh tiếng hơn hết bên Pháp-quốc về hình rơi. Hãy đến coi.

Tuần này có hát tuần. Thị-minh.

THƠ TIN VÀNG LẠI

(Petites correspondances)

Chánh-Hưng, le 2 Octobre 1919.

Cher Monsieur le Rédacteur en chef

Kính lời chúc cho ông đặng an-khương trường-thọ, sau đây xin ông ễn hành giùm cho Đồng-bang ở tại làng Chánh-Hưng, nay mới vừa tỉnh giấc, thì bấy lâu nay trong làng Chánh-Hưng này thì phần nhiều là người hay ưa vui thú thanh-nhàng, chớ không hay chịu làm-làm làm ăn, mà lúc này vì thấy những lời của khách Lý-Thiên thì nhục đồng-bang ta nhiều lời, nên đã nóng lòng mà nói ra đặng một tiệm đồ tạp hóa, một quán café và một hàng thịt heo, mà thật là lấy làm vui mừng vô

cùng, là vì từ khi mấy cửa hàng ấy khởi sự ra bán, thì người Annam ở trong làng, đều ra vào mua bán uớp uớp, ấy mới là rõ đồng-bang ta từ đây có đạ ai quân có lòng đoàn-thề rồi, chớ bấy lâu nay tôi hằng than phiền về phận trong làng tôi, sao có vô phúc mà trở sanh ra chi những người hay ưa đều sung-sướng, mà quên cả lợi quyền, nào dè đầu, vì có nghe mấy lời của khách-trú thị ta, mà đều hiệp nhau cả làng không thêm vào tiệm mà mua đồ của khách-trú nữa, cũng đáng mừng thật, duy có một ông B. cũng là người có tuổi thường ngày hay lại tiệm chệch mà uống rượu và mua đồ hoài, mà ông lại có dạ nhiệt thành với chệch thật nên ông đem người nhà của ông điếu mỗi khi đi chợ thị phải mua của chệch, hoặc là thịt heo, hay là đồ đạc gì thì cũng cứ mua của chệch chớ đừng mua của Annam coi ai dám làm chy ta hay không.

Thế khi ông cũng tự đắc rằng: mình làm người cực-diêm bạo-cường, nên mỗi khi ông vào tiệm mà uống rượu, thì ông thường ngồi ngang mặt với chệch chủ trong tiệm ấy mà trò chuyện, đi thời l người nói hành bông ta biết là bao nhiêu lời phi thì, không lẽ tôi nói ra cho hết.

Hồi ông B. đi l tệ chỉ lầm vậy ông? bỡi khi ông thấy khách-trú nó treo hồ-bao kim-tuyến tới lắm, mà ông phải lòng hay sao? Nên ông vào mà nói đùa theo nó, đặng nó thương mà li-xi cho ông một cái hồ-bao đeo chơi há ???

Tệ thì thôi da, vì muốn một cái hồ-bao kim-tuyến mà quên cả giống nói.

LÝ-LẮC.

Le 2 Octobre 1919.

Monsieur le Chù-bùt.

Kính thăm ông và chúc mừng ông đặng đời chữ khương-ninh trường-thọ, sau xin ông làm ơn ễn hành bài này trong qui báo của ông như sau đây:

Sự đoàn-thề Annam, tại đường Tamarinier, Chợ lớn.

Mới đây, Nguyễn-văn-Mạnh, xướng lập ra một tiệm bán cơm và bán chạp-phở như khách-trú vậy. Tiệm Khai-trương ngày thứ-tư, là 1^o tháng 10 tây, hết thấy những người ở đó ai ai cũng đều vui mừng hơn hồ vò cùng và khen ngợi, đều cầu chúc cho tiệm mới lập, đặng lâu dài vĩnh-viễn.

Kể từ ngày tôi xem cáo báo quốc-âm, thấy những bài đoàn-thề của ra tranh, thương-mãi giùm cho lợi-quyền về đồng-bang chung những thì tôi lấy làm mừng quá, và ngày nay Annam đã biết năm mới gia đình đoàn-thề mà tranh thương với chệch vì vậy nên tôi cầu chúc cho mấy ông khởi sự đầu mà tranh thương với chệch.

HA-VĂN-ĐẮC,

Étève de l'École municipale, CHỢ-LỚN

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune libre)

Phóm-Penh, le 28 Septembre 1919.

Trong mấy tuần này ông thì phần tư chuyện này, ngái thì luận việc nó, đặng làm cho đồng-bang ta tuyệt giao thương-mãi cùng khách-trú, cũng vì chúng nó làm nhiều điều bất nhơn trái lẽ, thì từ giờ chi trẻ thầy đều cảm hơn khách-trú;

và nghi lại mấy lời của mấy ông mấy ngài luận đó đều nhằm lý; duy còn mấy ẽ xâm giá, (là đờn bà Annam lấy chệch) mặt mày rất hân hoan, tưởng như không hay không biết đâu chi cả, tôi mới lấy làm lạ vô cùng, nên xin ông chủ bài miễn nại khó nhọc, ễn hành đùm bài này, tôi lấy làm cảm ơn vô cùng; sau nữa cho mấy ẽ lấy chệch biết mà ngăn ngừa qui kị, cũng là một cái ơn của ngài đó.

Trong xóm tôi, có một đứa rất là vô cùng, hồi năm 1904, có bà Bảy kia tuổi 50, có một người con gái tên là Thị-Nhứt; tuổi vừa đặng cấp kẹ; bà già ỹ nhứt định gả con gái bà cho chệch mà thôi, đặng Thị-Nhứt nhờ thân sung sướng, và bà cũng thanh nhàn no ấm; kẻo gả cho Annam làm dâu con cực khổ, và chàng rể cũng bỡi đạ thân già, mà lại không cậy nhờ được nữa. Con Thị-Nhứt cũng tính nguyên như lời bà vậy.

(Ấy là rau nào sáu này)

Bồng đầu có tên chệch kia làm công trong tiệm khách gần đó, cây mai đến nơi. Bà già Annam ta gả con gái cho tên chệch đó 50 \$ 00 mà thôi, chớ không có đâu chẻ l nữa.

Đền chừn hăng cưới con gái bà ỹ rồi, trong năm bảy tháng, hăng mới kiếm đặng gạ Thị-Nhứt như vậy. Đấy làm ễn chẳng đặng khá, thời theo ngọ lên Saigon đặng mượn vốn anh em ngộ, mà lập tiệm buôn bán, chừn ỹ mới thanh nhàn cho, rồi sau về về rước mà nị lên; chớ ở đây bắt qua làm công cho người ta hoài, làm sao cho vợ chồng mình sung sướng được.

(Cha chắt đó là kẻ háng muốn khư về trung huê đạ). — Thị-Nhứt nghe vậy nào hay đâu vậy, nên cũng thuận lòng cuôn gì theo chàng. Chừn đó háng mới đác chy ta đi xứ này, sang xứ kia, thiệt là cay đắng biết bao tiết kẹ, nhưng mà Thị-Nhứt cũng chẳng nao lòng, ngờ là vợ chừn có hơi nọy biền có lực thanh sy, đầu cực khó cho mấy cũng chẳng phải đạ được.

Đặng ló đó, tại nơi Hưng-còn (Hong-kong) (húy l đây là nơi chia phui chông vợ đạ) háng mới bắt Thị-Nhứt lại cho tên chệch khác, mà lấy số bạc như hồi háng cưới vậy (chắc tên chệch này có vợ xâm bên tàu, hay là chàng có tiền làm lộ phí chớ gì). Chừn đó Thị-Nhứt cũng trường như vậy; tên chệch kia vô nghĩ, không lẽ tháng này cũng vậy. Vậy mình, cũng nên trao thân gởi phận cho nó chớ biết đi mô. (Đó là muốn cho thị-Nhứt sung sướng, nay hóa ra bán mọi cũng vừa).

Thằng chệch này quả là kẻ nọ khi trước, nó mới đem chẻ tên nui bên sông. Cha chắt sao đặng trường làm vậy bỡi (xâm giá ời). Chừ Thị-Nhứt ta, mới ăn năn, nên quyết bẻ lòng cuôn đạ, đặng mà chắt lột, đành đệ tích thiếu thanh đạ, vàng vụn đặng 7, 8 lượng, chy ta mới hồ trong yếm này lại; Thị-Nhứt mới lần tay tình lại, chừ 33 năm trường lưu lạc rồi, vậy sao có vàng này, mình cũng nên kiếm đặng gạ nó mà thoát thân.

Chị ta mới sanh ra một kẹ, mà đòi với thàng chệch đó rằng: Nhờ me già, sòng thạc lẽ nào không rõ đặng, nên xin cho tôi về, trước là thăm me già và viêng quê hương, trong một đời tháng tôi sẽ trở qua. Thàng chệch đó khó bẻ cảm cộng và háng cũng chy ta đi; và cho theo một háng lòng cho chị ta đi; và cho theo một tiền tiền đặng đặng gạ đạ hành lý của chị ta.

(Ấy là qui kẻ đạ chẳng phải nó có lòng tốt như vậy đâu) chắc nó biết sao Thị-Nhứt cũng có đầu vàng chớ chẳng

không, nên cho thàng tiêu đồng theo, thừa cơ đọt lại.

Nhưng mà háng thiên bắt đung gian nhàn, lúc sáu sứa thất nan, gán đó có một cảnh chùa ông-quan-công, chy ta lên vào mà xiu một cây xam, mới rõ xam bằng rằng: vật bất ly thân; chy ta mới mặc cái yếm vô mình, không lia.

Con đi đặng năm ba ngày đặng, tên tiêu đồng thừa lúc chy ta một môi ngá quên, mới vào cái rưng đờn đảo lâu như lờ chi chủ nó độn bảo.

(Đó là lời Thị-Nhứt thuật lại, và cũng còn nhiều sự gian truân tôi kể sao cho xiết).

Con Thị-Nhứt này, thì vượt núi trèo non, lên nguồn xuống hẻm, cũng như mấy lượng vàng đó, mà làm lộ phí về tới quê nhà là hạt G. C. Đền nơi thì me đã lia trán rồi, biết bao là bợ vợ ngợ ngáo, mới đòi lại mình, đặng cho có một cái áo xam quần xanh mà thôi.

Vậy cũng là may đạ! chớ tôi e cho nói thì táng giữa đàng, phoi xương bán lộ; cũng vậy nó bán vào đầu kẹ, làm nó tỵ cho người mãn kiếp.

Đàng buôn đặng giện không ru l và có đàng làm gương cho đờn bà con gái trẻ ao lay chệch chừa, kéo tới thường nghe nhiều có oan đi, đều quyết tâm chệch mà lấy đó thôi.

Đỗ-hach.

Đ.-V.-MAI

Secrétaire de l'Hôpital Mixte de P. Penh.

HỘI NÔNG-NHIỆP TƯƠNG-TH

TỈNH MỸ-THO

TỜ KẾT CHỨNG ĐẠI HỘI NĂM 1918-1919

Sáng tạo ân-nhơn

Ông Albert Sarrau, Đại-pháp-Hộ-nghị-Viện Phái-viên, Cựu học-bộ Thượng-thống, Khâm-mạng đại-thần Đông-dương Tổng-thống toàn-quyền. Ông Destenay, Cựu Phó-soái Nam-kỳ.

Ông Maspero, Phó-soái Nam-kỳ, Cựu Chánh-chủ-tỉnh Mỹ-tho.

Sáng tạo hội Nghị-viên

Ông Đoàn-hữ-Chung, ông Trần-nguyên-Lượng, ông Lê-văn-Biến, ông Ngô-ngọc-Quan, ông Trần-quang-Xuân, ông Phạm-trung-Tin, ông Nguyễn-văn-Tài, ông Nguyễn-thanh-Liêm, ông Phan-văn-Chánh.

Hội-dồng Bảo-hộ

Quan Đông-dương Toàn-quyền Tổng-thống, Đẩu bói đợp đư; quan Phó-soái Nam-kỳ, Phó-đầu hội danh đư, quan Chánh-chủ-tỉnh Mỹ-tho, Hầu bói.

Hội-viên

Quan Đẩu hội phông Canh-nông Saigon; quan Bác-vật, Đông-ly số Hóa-học cơ-viện Saigon; một ông Hội-dồng Thượng-nghị-Viện Nam-kỳ; một ông Hội-dồng Quan-hạt đôn-quốc.

ai-quan

Ông Đoàn-hữ-Chung, Đốc-phủ-sứ Chánh-dồng-ly; ông Trần-nguyên-Lượng, Tri-phủ, Phó-dồng-ly; ông Trần-quang-Xuân, Từ-hàn; ông Nguyễn-văn-Tài, Thủ-bàn; ông Phạm-văn-Nông, ông Nguyễn-thanh-Liêm, ông Nguyễn-ngọc-Chấn, ông Phan-văn-Chánh và ông Đỗ-văn-Lâu, đều là Quan-đốc-viên.

Hội-dồng Kiểm-xét

Ông Barbe, Quan kho-bạc Mỹ-tho.
 làm đầu hội; Ông Lê-văn-Mẫu, Đốc-phủ-sứ, làm Hội-nghị-viên; Ông Nguyễn-văn-Trụ, Đốc-phủ-sứ, làm Hội-nghị-viên.

Hội-dồng Phân-sở

Phân-sở Châu-thành:
 Chánh-dồng-ly: Võ-văn-Thường.
 Phó-dồng-ly: Nguyễn-thành-Công.
 Từ-hàn: Đoàn-hữu-Sanh.
 Thủ-bồn: Trần-văn-Dần.

Phân-sở Chợ-gạo:
 Chánh-dồng-ly: Đỗ-văn-Bền.
 Phó-dồng-ly: Lê-văn-Thường.
 Từ-hàn: Nguyễn-quang-Dụ.
 Thủ-bồn: Lê-văn-Điện.

Phân-sở Ông-vân:
 Chánh-dồng-ly: Lâm-dương-Tuyên.
 Phó-dồng-ly: Trần-hữu-Giác.
 Từ-hàn: Ngô-văn-Thanh.
 Thủ-bồn: Trần-văn-Võ.

Phân-sở Bến-tranh:
 Chánh-dồng-ly: Trần-văn-Hải.
 Phó-dồng-ly: Nguyễn-văn-Sanh.
 Từ-hàn: Phạm-văn-Chân.
 Thủ-bồn: Trần-văn-Bình.

Phân-sở An-hóa:
 Chánh-dồng-ly: Ngô-ngọc-Lịch.
 Phó-dồng-ly: Nguyễn-văn-Ngũ.
 Từ-hàn: Nguyễn-ngọc-Chức.
 Thủ-bồn: Đoàn-hữu-Nhon.

Phân-sở Cai-bè:
 Chánh-dồng-ly: Phạm-trung-Tin.
 Phó-dồng-ly: Từ-văn-Cửa.
 Từ-hàn: Trần-văn-Mẫu.
 Thủ-bồn: Từ-văn-Kiến.

Phân-sở Chợ-nhieu:
 Chánh-dồng-ly: Ng.-khắc-Nguyễn.
 Phó-dồng-ly: Ngô-minh-Khánh.
 Từ-hàn: Nguyễn-văn-Lai.
 Thủ-bồn: Nguyễn-khắc-Điện.

Phân-sở Thuộc-nhiều:
 Chánh-dồng-ly: Trần-anh-Các.
 Phó-dồng-ly: Huỳnh-công-Chính.
 Từ-hàn: Tăng-văn-Chánh.
 Thủ-bồn: Lê-quang-Địch.

Phân-sở Cai-lậy:
 Chánh-dồng-ly: Nguyễn-văn-Đôi.
 Phó-dồng-ly: Huỳnh-văn-Đông.
 Từ-hàn: Nguyễn-văn-Tiền.
 Thủ-bồn: Nguyễn-văn-Thông.

Tờ phúc trình của hội đồng cai quản

LÀM CHO ĐẠI HỘI
 Nhóm ngày 15 Mai 1918

Mấy ông.
 Chiều 5 điều thứ 16 (Hội canh-nông) và điều thứ 20 (Hội ngân-hàng) nay hội đồng cai quản mới mấy ông nhóm lại đăng tính sổ sách cuối năm và xét các việc khác nữa.

Năm nay tuy việc mùa màng trong bốn tỉnh thất bát nhiều, mà Đại hội chúng ta lấy làm vui vẻ hơn các năm rồi; vui là vui cho Đại-pháp cũng Đốc-minh định thẳng trận, Đúc-lạc hàng đầu, như vậy thì tự đặng trong thiên hạ đặng thái bình thì Mãn-quốc ta mới rảnh đặng việc binh đao mà lo mớ mang cho chúng ta vào đường Kinh-tế, đặng mua canh trạch cái quyền lợi cùng lân bang ngoại-quốc.

Thật cái vui mừng này chẳng chỉ sánh bằng, nghĩ lại chúng ta lấy làm hữu hạnh lắm mới đặng Đại-pháp bảo hộ, thì ngày nay mới đặng vững vàng mà an cư lạc nghiệp, chúng ta cũng nguyền hết lòng trung-nghĩa mà đến bồi công ơn bảo hộ ấy và cũng rảnh hết sức mà học nghề khôn, nghiệp khéo cho đặng tinh thông, như vậy mới đặng mặt học trò của thầy ta là đặng văn minh cực điểm trong thời đại này.

Cũng trong một năm nay mà Hội chúng ta đặng thấy đời hữu hạnh khác nữa.
 1- Chúng ta đặng an trên nhà nước ban hành luật ngày 30 Aout 1906 về sự cho vay thế chun vật thổ sản.

Theo luật này thì trong hội viên ai có kho tàng chắc chắn đặng để lúa nơi nhà mình mà thế chun vay bạc của hội khỏi chờ lúa tới kho hội như xưa vậy nữa.

Mấy ông cũng đủ thấy rồi bấy lâu nay chúng ta phải chờ lúa đến kho hội mà mới đặng vay bạc lúa thì trong sự chờ ấy có nhiều điều cam go, cũng hao tổn cho các hội viên lắm. Bởi có ấy cho nên hội viên không có đem hết số lúa mình mà gửi cho hội đặng mới ông đem đủ số lúa mình phải đem mà thôi,

như vậy thì làm cho kho tàng của chúng tôi đầu có thâu đầy đủ đi nữa thì số lúa thâu ấy, cũng chừng hai ba trăm ngàn gia mà thôi, sống với số lúa của các hội viên thiệt có thì 10 phần chưa đặng một. Như vậy thì chưa phải là đủ cho chúng ta hiệp với nhau mà làm ra sự chi cả thể và hữu ích cho trong hội đặng.

Còn như phải góp hết sự của của hội viên thì kho tàng ở đâu cho đủ mà thâu như vậy cho đặng.
 Bởi vậy cho nên theo cái chỉ dụ ngày 6 Mai 1915 ban hành luật 30 Aout 1906 nói trên đây thì chúng ta nhờ được an trên nhà nước tin cậy chúng ta cho để lúa ở nhà mà vay, ấy là một sự rất nên mà vẫn làm cho mấy ông có lúa nhiều có kho tàng chắc chắn mất công như xưa nữa. Kho của chúng ta từ này về sau thật những lúa hội viên không có kho riêng muốn gửi mà vay bạc hay là gửi mà chờ giá lúa. Đã biết chúng ta không thâu lúa mặc dầu, nhưng mà chúng ta chớ quên cái mục đích của hội Nông-nghiệp này là qui tóm lúa của hội viên về một nơi, cho nên đầu lúa gửi cho kho hội hay là lúa để nhà mình thì một ngày nào chúng ta có thể mà mớ mang ra sự ích lợi chung thì hội viên chúng ta cũng phải giữ lời giao ước với nhau mà đem hết thảy số lúa của chúng ta về cho hội.

2- Quan Tổng-thống Toàn-quyền có ra lời nghị ngày 29 Novembre 1918 về sự cho vay thế chun đất của các hội Nông-nghiệp trong-tế.
 Theo lời nghị này thì chúng ta hội nghị nghĩ chi nữa; từ này về sau giấy nợ thế chun đất của hội chúng ta cứ vào địa-bộ rồi thì cũng như giấy của người mua thực đất vậy, báo toàn đặng số nợ của chúng ta cũng như nợ treo đất theo luật phép tất vậy.

3- Ngày 11 Novembre 1918 quan Toàn-quyền có lập ra một số Khoa-học Canh-nông có viện tại Saigon để cho các quan Bác-vật Canh-nông chuyên học nghề nông trong cõi Đông-dương đặng tìm kiếm các điều hữu ích trong việc trồng của

minh mà dạy lại trong nhơn dân. Số này có lập ra chỗ để tuyển tủa giống tại Saigon và một nơi làm ruộng kiểu lại Cần-thơ, tại cầu Thị-nghê (Gia-định) hai nơi ấy có đủ thứ giống gạo lúa của bốn-quốc và ngoài quốc cũng là có để các máy móc về nghề nông, vậy nên hội viên ai có dịp đi Saigon nên ghé lại đó mà xem rất hữu ích.

4- Vi lời nghị ngày 27 Janvier 1919 quan Nguyễn-soái Nam-kỳ lại lo lập trường tại Saigon để dạy người bản quốc lập vườn, ấy cũng là một nghề chúng ta còn chưa tinh hảo.

Sau hết rồi xin tổ cho trong hội hay rằng, hôm đại-hội ngoại lệ chúng tôi có định đưng:

Cho quan Đông-dương Tổng-thống Toàn-quyền, Albert Sarraut cựu Hội-bộ Thượng-thor.
 Cho quan cựu Phó-soái Nam-kỳ Destenay đã từ trần.
 Và cho quan Phó-soái đương thời Maspero là cựu chánh chủ tỉnh Mỹ-tho, vi nhơn ơn ba vị thường quan ấy, đã ra công chỉ bảo và phụ trợ

Phnom-Penh Bazar

TRƯỜNG XUÂN	
Bán sỉ	Bán lẻ
Giấy viết thơ có gạch hàng 0=22x0,13 mỗi xấp 100 tờ đôi - 12 xấp.	5600
Bán trắng để lót có 40 dài (Annam) - 12 cái	1 70
Đồng-hồ, cầu lạng, kiền để hình có khuôn, chun đèn; xe hơi, xe ngựa nhiều thứ; mỗi hộp 12 cái khác nhau (đồ trẻ chơi)	0 90
Cartes postales giặc Âu-châu, hình xứ Cao-mên	2 50
	Một ngàn 48 00
Khăn bàn lông dệt bông hoa hộc, 1=45-0=67 X 12 cái	9 90
Hình búp bê (poupée) - 12 cái	2 50
Gởi contre remboursement. Ai mua từ 10\$00 trở lên phải gửi trước đặt cọc \$100, ngoại trừ một bằng số.	
	Le Directeur-Gérant, Lý-hữu-Dư.
	25-26 Quai Piquet Phnom-Penh.

Nº (98) FEUILLETON DU 6 OCTOBRE 1918.

ROMAN OÁN HỒNG QUẦN

Phùng-kim-Huê
 (Ngoại-Sứ)
 HỒI THỨ NĂM (tiếp theo)

Thoảng mang ngày qua tháng lại kẻ đã sáu tháng, Toa-hồ, khi xử việc đến bởi cho Á-Xôi, Kim-Xuyến, Triệu-bát-Uu và Phùng-kim-Huê rồi, tặc biệt gian-sân của Nam-Xương mà thường đủ. Nhờ lời mẹ dạy, Triệu-bát-Uu và Á-Xôi, Kim-Xuyến đem một món tiền mà cho vợ con Nam-Xương chi đi.

Kể từ đây, mẹ con Phùng-kim-Huê, vậy một nhà vinh-hiền, giàu-sang dưới thế ai bằng, bỏ những lúc nhọc nhằn, trảm mồi vò tơ lán gữ. Lầu-đài rực-rỡ, cảnh-vật tươi-ơng, cho hay muốn sự tại trời, chẳng vì lòng người điên-dào. Nếu mà phú-quí từng gian-giáo, thế gian ngọc hờ mờ sao? Chớ ý tài xa chày, bay cao, làm huơng-bạo trời nào dưng vì. Phải biết chữ thiên địa tuân phục thì đưng quen cầu thân địa tuân hướn, cuộc ở đời thiện giả thiện hướn, là thường thế ác lai ác báo.
 Mẹ hiền sanh con báo, chúa thánh

trở tới ngày, đầu gặp cơn bị cực nhiều ngày, cũng có lúc thái lai định đạt.

Ngày kia, tới lượn kì cơm cho Triệu-bát-Lượng, Phùng-kim-Huê nhờ chàng, ngồi cùng con nhấc chuyện năm xưa, nhắc những hồi trái mai ba bảy khi vừa, nhắc những lúc vợ chồng mới biết Phùng-kim-Huê khác. Kim-Xuyến thấy vậy mới mượn lời gián mẹ rằng: « Cuộc sống ở thác về, ở thế này ai tránh khỏi. Cha chàng may sớm mai, bỏ mẹ con mình lai đây, mười mấy năm mẹ góa con côi, nhưng bởi nhờ đức cao dày, nay đặng một nhà vinh-hiền. Đường, ấy tưởng khi mẹ con mình cũng đặng thủa tinh hi vọng tới đó mẹ. »

Triệu-bát-Uu tiếp nói: « Là đời hàng thầy, rồi may may rồi không thường, có khi rồi mà hóa may, mà cũng có làm lúc rồi mà hóa rồi. Như phận mẹ con mình đây, con côi mẹ góa, lại gặp nhiều bùa gọi tai bay, tưởng mẹ đã chẳng còn, con hết trông gặp mẹ. Để đầu, loTopic quyết đặng người hào-khiết, khiến cho gặp rồi kia nay có may này, con thì gặp hội rỗng may, chỉ cá trao tro phải mồi. Ngày nay con thì Trọng-sư, rở thì quan Bác-vật, vậy một nhà tương mẹ đã cam, so với người trong cõi Việt-Nam, mình cũng đặng thế gia phiệt duyệt. »

Phùng-kim-Huê nghe dứt, chíp đôi buồn làm vui cười mà rằng: « Con lượn vậy nghe cũng phải, trong cuộc giãi sang ở thế, mẹ con mình mang người rồi, là thì chúng còn ao ước nói chi. Tuy vậy mà mẹ chưa cam lòng, ngày ăn chẳng ngon, đêm nằm chẳng ngủ. Chẳng biết ý con thế nào, chớ mẹ thầy cũng cuộc trời này chừng nào, mẹ thêm buồn chừng này. Con nghĩ đầu con làm chức Trọng-sư anh rể con làm quan Bác-vật vậy là đủ phận làm người rồi sao. Nếu hay con từ đưng vậy, thì hai con đều là làm ông đó; lo cho mình giàu sang, ai nghèo đói mặc ai không quàng. Đạo làm người chẳng phải vậy đâu con. Phải biết ai quản ai chừng, phải hết lòng vì nước vì dân, sang phải lo cho kẻ hèn, nghèo phải thương kẻ khó. Ấy là đạo bác-ái đó. Chớ có ở theo thói vị-nghê mà bạc nhưm mau lợi, u thiên hạ bặt vi gi, chẳng tốt đạo, con nghĩ mà coi, con cũng là người Annam, con đặng giàu sang một mình con, còn bao nhiêu người đồng-bang của con, kể thì phải làm thân thân ngư, kể thì vào tro làm bụi mà chửa rồi cơm tẻ ngày hai, như vậy đó, con nằm nệm ấm gối êm sao yên, ăn sơn-trần hải-vị sao ngon, sao con dám gọi mình con là bạc ưu thế nữa

thầy, thượng-lưu thế-giá. Lễ gì con phải đem hết tài lực của con ra mà lo cho người đồng-bang mới phải, đầu rằng con ma-dinh phòng chun mà đặng lợi cho người nghèo khổ chăng này.

« Con xem đó mà coi, toàn cả trẻ nhỏ, đàn ngoại bang, anh em, nhất là kẻ trẻ, thượng-lưu, anh em, toàn quyền lợi một tay, kẻ thì từ nghề đến tới nghề nào, từ chày cho tới ống, họ chôn hết, chẳng chừa cho Annam một góc phần nào hết. Chỉ thấy Annam đặng có một nghề làm ruộng, lại với quanh năm tia búp dâm khoai, ngoài nghề nông, Annam ở chôn thì thành làm nghề gì; mẹ chẳng thấy làm nghề gì khác hơn là nuôi-bà-bè, kéo ra mà đó, như vậy thì đời người ta cũng chẳng đặng cao, nhà mình cũng chẳng đặng, phải hàng dài từ học-huọc. Nếu thường đã chôn hết, công-nghề cũng chẳng chừa, con nghĩ coi đàng thời đây, người Annam còn khổ đói như vậy, đoàn họ tìm việc tương lai bao ná? Nếu không hết máu thời u thế, ra tay tế-độ trảm luan, mẹ cho cái nui giống Annam, đặng ngày càng mòn, càng ốm càng lụng đi của.

(Còn nữa). MỘNG-HUÊ LÃO

LI-BONG MAT-LAY
 & EN
 Từ lâu rồi làm
Nhiệm con Rồng
HÀO-VINH Công-ty
 HANOI
 100 rue Lefevre, Saigon



lách làm mau té tiền

Viết thư cho Hãng Annam, Hào-Vinh Công-ty, 146 bis Rue Lefevre, gửi gởi contre-remboursement (cách lên trao của lãnh nơi nhà đây theo) gói hộp một trăm ve dấu Essance de menthe, hiệu Lô-Tiên, 161 nhất trong gói Đông dương, giá là mười lăm đồng (15 \$ 00) mà thôi. Về hâu lễ lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cái (0 \$ 20) — mỗi ve lời 50, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Ban một hộp lời 5 đồng bạc, một hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc!

Viết thư đi, đừng bỏ qua dịp làm té tiền, uống làm. Hàng đầu lợi ít sao lợi nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu!

Chớ không! Hãy coi các kỹ — từ ngày nay một trăm người nào gởi thư đến mà mua đây trước, hãng Annam Hào-vinh Công-ty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xabong (mạ) sáy thiệt, bích ngọc một sừng (Le Licorne), 161 nhất trong gói Đông Dương hay là một ve dấu theo Essance pour Lotion Eau de Cologne, Quinine, foie coupé để làm đi một lít các thứ dầu thơm ấy, thích ai muốn thì nào cũng được. Hãy viết thư mau đi, đừng bỏ lỡ cơ hội làm té tiền uống làm!

Hãng Annam Hào-vinh & C^o
 146 bis Rue Lefevre Saigon
 Kinh đô.

CORDONNERIE-CHAPELLERIE TONKINOISE
 GRAVURE SUR METAUX ET MARBRES
NGUYỄN-CHÍ-HÒA
 SAIGON — 83, Rue Catinat, 83 — SAIGON.



TIỆM ĐÓNG GIÀY của tôi làm theo kiểu Langgy kim thời.

Tôi làm rất cang và thiệt tinh bằng các thứ da bền tay hết và tinh phải giá không mất, chớ không phải như chỗ khác làm pha Da-xấu mà bán rẻ.

Tôi có bán nhiều kiểu nón Casque, thiết nhẹ và chắc, loại bằng Ni-xôm hồ Trảng và Vải.

Tôi cũng có thợ giỏi khắc Con-đầu Bàng-dông chạm Mỏ-búa đá Cầm-thạch để mà.

Có sẵn Sách Mẫu (CATALÔ) đủ kiểu và các thứ màu da gởi đến cho Quý vị lựa.

BÁN-SỈ CÓ GIÁ RIÊNG.
 NGUYỄN-CHÍ-HÒA Kinh mồi.

SOCIÉTÉ DES TABACS
 DE L'INDOCHINE

(Hàng - dương Yên diệp Công - ty)
 Tư-bản: 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại PARIS
 Sở Cai-trị và công-xưởng tại HANOI

Địa-địa trông
 thuốc lá tại **KIM-XUYÊN và VĂN-KHÉ**

Điện số những thứ sau này gởi bán trong các hiệu:

Thuốc vản:
XI-GÀ. NINA. FAVORITES. COQ (Con gà) MÉTROPOLIS.
 và vân
 Và thế thuốc lá vản, chiếu khách, hiệu **PAGODE (Cái chùa)**

KHOẢN CHẤT THUY
 (Nước giải khát)

VICHY
 PHÁP-QUỐC-TUYEN

VICHY CÉLESTINS

Có bán ngoài nước ở: Trại binh địa Thôn, quận sau Bàng-quảng, tỉnh Phúc Thọ và các nơi. Thuốc-lâm-nghệ (kể) — Đau này chỉ là-lâm và binh đấm.

VICHY GRANDE-GRILLE trị binh đau xương và binh đấm

VICHY HOPITAL trị binh thương tật, trung tâm

Một nơi chúng đã gọi mao thì mua phải chỉ cho trung tâm nước này mới mua được.

VICHY-ÉTAT BIỂU TẾ

DEL VICHY-ÉTAT là một từ nhiều trong nước suối lỵ mà ra. — Có hấp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi loại ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoặc 4 để tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đẹp nước thì (Mặt-thi-chất).

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐAM
 THIẾT HIỆU TẠ
ELIXIR TONIQUE ARTIGLAIREUX
 Của ông lương-y GUILLÉ

Từ làm mười năm nay thuốc ELIXIR có chế đờng của ông lương-y Guillé lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ ĐÁ, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐÀM, BỊNH CỬA, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và binh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ly là một thứ THUỐC XỔ rõ hiệu và rất hiện nghiệm làm cho MUYẾT RA TINH KHIẾT. Những binh gốc bởi ĐAM hay là MẬT phát ra thì uống no hay làm.

Bất kì thuốc trị đấm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGÉ thì chớ dùng.

LẠI CÒ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XỔ

Thuốc cũng rất trong thứ Elixir Tonique Artiglaireux của ông lương-y Guillé.

Chớ chớ trở thuốc này là nhà: PAUL GAGÉ FILS, một hãng bao chế y sinh, đường GARELLE 51-52-53-54-55 ở Paris và tại thành SAIGON.

VÀ TRÊN CÁC ĐƯỢC PHÂN BỐ Ở SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
 TRAY MẶT KHU BỀ ĐỨC SỐNG VÀ LẠM XE MÁY

TAI THÀNH St-Etienne

Mà thôi

M. F. NICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Catinat 53/56 SAIGON

Có Bán SÙNG
 Xe lửa và đồ kiến. BI
 THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
 và đồ NƠ-TRANG. Đồ đá tốt loại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chỉ thì xin đi theo như vậy

M. F. NICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

Boiteful le frange p
Deux mille ex: Saigon le 6. Octobre 1919
Nguyen Vinh

Saigon — Imp de l'Union
 L'Administrateur Gérant: NGUYỄN-VĂN-CỬA